TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2020/QĐST- HNGĐ	*Thái Bình, ngày 30 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 196/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Trần Xuân B, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Chị Bùi Thị Kim D, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Số nhà 352, đường L, Tổ 6, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Xuân B và chị Bùi Thị Kim D tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vũ Lễ, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình ngày 11/7/2011. Sau kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 2 đến 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do quan điểm sống không hòa hợp, mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải, khuyên bảo nhưng không có kết quả. Vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2019 cho đến nay. Nay anh B và chị D đều xác định vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ, anh B và chị D đều đề nghị Tòa án công nhận cho anh B và chị D được thuận tình ly hôn. Việc ly hôn anh B và chị D đã suy nghĩ kỹ, không bị ai ép buộc.

[2] Về nuôi con: Anh Trần Xuân B và chị Bùi Thị Kim D có 02 con chung là con Trần Khánh L, sinh ngày 08/8/2012 và con Trần Khánh N, sinh ngày 17/9/2016. Ly hôn, chị D là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Anh B

tự nguyện cấp dưỡng nuôi mỗi con 2.000.000 đồng/tháng, hai con 4.000.000/tháng, kể từ tháng 01 năm 2020 cho đến khi hai con tròn 18 tuổi.

[3] Về tài sản: Anh Trần Xuân B và chị Bùi Thị Kim D không có tài sản chung, không vay vay nợ chung và không cho ai vay tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Xuân B và chị Bùi Thị Kim D mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Xuân B và chị Bùi Thị Kim D thuận tình ly hôn.

1.2. Về nuôi con: Anh Trần Xuân B và chị Bùi Thị Kim D có 02 con chung là con Trần Khánh L, sinh ngày 08/8/2012 và con Trần Khánh N, sinh ngày 17/9/2016. Ly hôn, anh B và chị D thỏa thuận: Chị D là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Anh B tự nguyện cấp dưỡng nuôi mỗi con 2.000.000 đồng/tháng, hai con là 4.000.000/tháng, kể từ tháng 01 năm 2020 cho đến khi hai con tròn 18 tuổi.

Anh B có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh B và chị D có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

1.3. Về tài sản: Anh Trần Xuân B và chị Bùi Thị Kim D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Xuân B và chị Bùi Thị Kim D mỗi người phải chịu 150.000đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền anh B và chị D đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0009639 và biên lai thu số 0009640 đều đề ngày 11/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKDND thành phố Thái Bình;
- UBND xã Vũ Lễ, huyện Kiến Xương (GCNKH số 25/2011 ngày 11/7/2011);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Chu Thị Tuyết